TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA KAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST- VDS	*Ea Kar, ngày 12 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Mai.

Thư ký phiên họp: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện EaKar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-VDS ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc: "Yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2025/QĐST-VDS ngày 28 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Dương Thị N, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Lê Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày ngày 31 tháng 3 năm 2025 và lời khai trong quá trình giải quyết, cũng như tại phiên họp, người yêu cầu bà Dương Thị N trình bày:

Bà N và ông Lê Văn T tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 05/8/2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh được thời gian ngắn, đến tháng 09/2017 thì phát sinh mâu thuẫn và gây gắt. Do đó từ ngày 06/09/2017 do suy nghĩ quá nhiều, bà N đã bỏ nhà đi biệt tích, khi đi bà N không thông báo cho ai và không liên lạc gì với gia đình. Vì vậy, ông Lê Văn T làm đơn yêu cầu tuyên bố mất tích tôi và tại Quyết định số 17/2022/QĐDS-ST, ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố tôi (Dương Thị N) mất tích.Nay tôi trở về sinh sống tại Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên tôi làm đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định số 17/2022/QĐDS-ST, ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar. Ngoài ra bà N không còn yêu cầu gì khác. - Tại bản tự khai ngày 11 tháng 4 năm 2025 và tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T trình bày:

Ông Lê Văn T và bà Dương Thị N tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 05/8/2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và gây gắt nên bà N đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ tung tích nhiều năm liền. Do đó, ông T có yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dương Thị N mất tích. Tại Quyết định số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã tuyên bố bà Dương Thị N mất tích.Nay bà N đã quay trở về, sinh sống tại địa phương và làm đơn yêu cầu hủy quyết định tuyên bố mất tích. Do đó, tôi đề nghị Tòa án tuyên hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.

Tại phiên họp, kiểm sát viên khẳng định: quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên họp, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về tố tụng; Về nội dung: đề nghị áp dụng Điều 369, Điều 370 và Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự: chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị N và đề nghị Tòa án tuyên hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đối với bà Dương Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar nhận định:

[1] Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar về tuyên bố bà Dương Thị N mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Căn cứ vào đơn xác nhận của Công an xã E ngày 02/4/2025, đơn xin xác nhận trở về địa phương của bà Dương Thị N đã được Ban tự quản thôn, UBND xã E ký xác nhận và lời khai nhận của bà Dương Thị N, ông Lê Văn T tại phiên họp, đã có đủ căn cứ xác định: bà Dương Thị N, sinh năm 1995; có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã trở về sinh sống tại địa phương.Vì vậy, xét yêu cầu của bà Dương Thị N, hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà N là có căn cứ, phù hợp với Điều 70 Bộ luật Dân sự và Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Người yêu cầu bà Dương Thị N phải chịu 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tiền Lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số AA/2023/0001098 ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 và Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37, tiểu mục 1 mục I phần B (danh mục lệ phí Tòa án) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị N.

Hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích số 17/2022/QĐDS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar về tuyên bố bà Dương Thị N mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Dương Thị N phải chịu 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tiền Lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số AA/2023/0001098 ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Đắk Lăk;
- VKSND huyện EaKar
- Chi cục THADS huyện EaKar
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;UBND xã Ea Kmút;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Võ Thị Mai